

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ALPHANAM E&C**
Số: ~~1071~~ /2020/BCQT/AME

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm 2020)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 47 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 024 35587979 Fax: 024 35578420 Email: vphdqt@alphanam.com
- Vốn điều lệ: 252.000.000.000 VNĐ (Hai trăm năm mươi hai tỷ đồng chẵn)
- Mã chứng khoán: AME

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------------|--|
| 1 | 907/2020/NQ/ AME-ĐHĐCĐ | 22/06/2020 | Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua các nội dung sau: <ol style="list-style-type: none">1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.2. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019.3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.4. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.5. Thông qua phương án không phân phối lợi nhuận năm 2019.6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.7. Thông qua phương án không chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020.8. Thông qua việc phê duyệt Đơn từ nhiệm và đề cử thành viên Hội đồng quản trị.9. Thông qua phê duyệt Đơn từ nhiệm và đề cử thành |

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------|---|
| | | | viên Ban Kiểm soát. 10. Thông qua phê duyệt ban hành Điều lệ công ty sửa đổi, bổ sung. 11. Thông qua phê duyệt ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị công ty. |

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|-------------------|---|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1. | Ông Bùi Hoàng Tuấn | Chủ tịch HĐQT | 1997 | 03/03 | 100% | |
| 2. | Ông Nguyễn Minh Nhật | Phó Chủ tịch HĐQT | 26/11/2017 | 03/03 | 100% | |
| 3. | Bà Phạm Thị Thanh Tâm | Thành viên HĐQT | Miễn nhiệm từ 22/06/2020 | 03/03 | 100% | |
| 4. | Ông Nguyễn Anh Quân | Thành viên HĐQT | Được bầu từ 22/06/2020 | 0/03 | 0% | Được bầu từ 22/06/2020 |

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Alphanam E&C (“Công ty”), các Quy định, Quy chế quản lý nội bộ và Pháp luật hiện hành, trong năm 2020, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tiến hành 03 cuộc họp chung nhằm thống nhất một số nội dung liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty trong công tác triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh và chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2019.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và bất thường (khi có phát sinh) của Ban Tổng Giám đốc cho HĐQT về tình hình kinh doanh và điều hành Công ty.
- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.
- Giải quyết các vấn đề nhân sự.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|------------|--|
| 1 | Số 224/2020/NQ/AME-HĐQT | 11/03/2020 | Thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 |
| 2 | Số 367/2020/NQ/AME-HĐQT | 07/04/2020 | Thông qua phương án vay vốn tại Vietcombank - Chi nhánh Thanh Xuân |
| 3 | Số 594/2020/NQ/AME-HĐQT | 19/05/2020 | Thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 |

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu /không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-------------------------|------------|---|-------------------------|-------------------|-----------------------------|
| 1 | Bà Nguyễn Thị Mai Hương | Thành viên | 27/05/2019 | 02/02 | 100% | |
| 2 | Bà Nguyễn Thị Luyến | Thành viên | 27/05/2019 | 02/02 | 100% | |
| 3 | Bà Khúc Thị Xuyên | Trưởng ban | Miễn nhiệm từ ngày 22/06/2020 | 02/02 | 100% | |
| 4 | Bùi Kim Yến | Trưởng ban | Được bầu từ ngày 22/06/2020 | 0/02 | 0% | Được bầu từ ngày 22/06/2020 |

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2020, Ban Kiểm soát đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Ban như: Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, giám sát tình hình tài chính, các hoạt động đầu tư kinh doanh trong nửa đầu năm 2020, giám sát quản trị rủi ro... Để thực hiện các nhiệm vụ trên, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp nhằm đưa ra cách thức, phương hướng thực hiện. Cụ thể như sau:

- Kiểm tra các báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính bán niên.
- Theo dõi công tác quản trị rủi ro của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc (tính hợp lệ, hợp pháp của các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc).
- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và các vấn đề liên quan.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật về thẩm quyền của Ban Kiểm soát.

Theo đó, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong quản lý điều hành, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều lệ và Đại hội đồng cổ đông.

Nửa đầu năm 2020, Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan tới hoạt động kinh doanh, không phát sinh mâu thuẫn, xung đột lợi ích với những người có liên quan, không có yêu cầu hay khiếu nại nào của cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát thường xuyên tham gia các cuộc họp định kỳ/bất thường của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc để kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo mọi hoạt động tuân thủ quy định của pháp luật, cụ thể:

- Rà soát trình tự, thủ tục tổ chức các cuộc họp (Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị) phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;
- Hội đồng quản trị đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của mình cho Ban Kiểm soát. Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.
- Đảm bảo Hội đồng quản trị/Tổng Giám đốc công bố thông tin kịp thời, chính xác theo các quy định của pháp luật.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Ngày 22/06/2020 Ban kiểm soát đã tiến hành Họp bầu Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã tham gia các khóa đào tạo nội bộ về quản trị doanh nghiệp trong 06 tháng đầu năm 2020.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. **Danh sách về người có liên quan của công ty:** Theo Phụ lục I đính kèm
2. **Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:** Không có
3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:** Không có
4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**
 - 4.1 **Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):** Không có

183
TY
V
E&C
PHAN

- 4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có
- 4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Theo Phụ lục II đính kèm
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở HNX;
- Lưu Văn thư

CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C
CHỦ TỊCH HĐQT



BÙI HOÀNG TUẤN



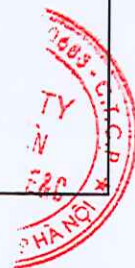
PHỤ LỤC I: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Đính kèm Báo cáo quản trị số 1071/2020/BCQT/AME ngày 24/07/2020)

| STT | Tên tổ chức/Cá nhân | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|---------------------|-------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---|---|------------|
| 1 | Bùi Hoàng Tuấn | | Chủ tịch HĐQT | | | 1997 | | Được bầu |
| 2 | Nguyễn Minh Nhật | | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc | | | 26/11/2017 | | Được bầu |
| 3 | Phạm Thị Thanh Tâm | | Thành viên HĐQT | | | 27/05/2019 | 22/06/2020 | Miễn nhiệm |
| 4 | Nguyễn Anh Quân | | Thành viên HĐQT | | | 22/06/2020 | | Được bầu |
| 5 | Lê Thị Bích Liên | | Phó Tổng giám đốc | | | 25/10/2018 | | Bỏ nhiệm |
| 6 | Lâm Sơn Tùng | | Phó Tổng giám đốc | | | 2013 | | Bỏ nhiệm |



| STT | Tên tổ chức/Cá nhân | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại Công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|---------------------------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---|---|------------|
| 7 | Nguyễn Tuấn Trang | | Kế toán trưởng | | | 01/11/2018 | | Bỏ nhiệm |
| 8 | Khúc Thị Xuyên | | Trưởng BKS | | | 27/05/2019 | 22/06/2020 | Miễn nhiệm |
| 9 | Nguyễn Thị Mai Hương | | Thành viên BKS | | | 27/05/2019 | | Được bầu |
| 10 | Nguyễn Thị Luyên | | Thành viên BKS | | | 27/05/2019 | | Được bầu |
| 11 | Bùi Kim Yến | | Trưởng BKS | | | 22/06/2020 | | Được bầu |
| 12 | Công ty cổ phần Đầu tư Alphanam | | Công ty mẹ | | | | | |



**PHỤ LỤC II: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**(Đính kèm Báo cáo quản trị số ~~1071~~ 1/2020/BCQT/AME ngày 24/07/2020)

| STT | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---------------------------------|-------------------------|--|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Bùi Hoàng Tuấn | | Chủ tịch HĐQT | | | 550.000 | 2,18% | |
| 1,1 | Đặng Thị Quế Lan | | Vợ | | | 0 | 0% | |
| 1,2 | Bùi Thị Quế Dương | | Con gái | | | 0 | 0% | |
| 1,3 | Bùi Thăng | | Anh trai | | | 0 | 0% | |
| 1,4 | Bùi Thu | | Chị gái | | | 0 | 0% | |
| 1,5 | Công ty cổ phần Đầu tư Alphanam | | Ông Bùi Hoàng Tuấn là thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc | | | 15.120.210 | 60% | |
| 2 | Nguyễn Minh Nhật | | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc | | | 1.816.815 | 7,21% | |



| STT | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|----------------------------------|-------------------------|--|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 2,1 | Nguyễn Tuấn Hải | | Bố đẻ | | | 0 | 0% | |
| 2,2 | Đỗ Thị Minh Anh | | Mẹ đẻ | | | 0 | 0% | |
| 2,3 | Nguyễn Ngọc Mỹ | | Em gái | | | 0 | 0% | |
| 2,4 | Nguyễn Thùy Minh | | Vợ | | | 0 | 0% | |
| 2,5 | Nguyễn Ngọc Như Anh | | Con gái | | | 0 | 0% | |
| 2,6 | Công ty cổ phần Alphanam | | Ông Nguyễn Minh Nhật là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc | | | 1.386.000 | 5,5% | |
| 2,7 | Công ty cổ phần Địa ốc Alpha nam | | Ông Nguyễn Minh Nhật là Tổng Giám đốc | | | 0 | 0% | |

| STT | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|--------------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|------------|
| 3 | Phạm Thị Thanh Tâm | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0% | Miễn nhiệm |
| 3,1 | Phạm Văn Hiệp | | Bố đẻ | | | 0 | 0% | |
| 3,2 | Hoàng Thị Huệ | | Mẹ đẻ | | | 0 | 0% | |
| 3,3 | Nguyễn Quang Bình | | Chồng | | | 0 | 0% | |
| 3,4 | Nguyễn Vũ Bảo Châu | | Con | | | 0 | 0% | |
| 3,5 | Nguyễn Vũ Bảo Ngọc | | Con | | | 0 | 0% | |
| 4 | Nguyễn Anh Quân | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0% | |
| 4,1 | Nguyễn Hữu Việt | | Bố đẻ | | | | | |

| STT | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|----------|-------------------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 4,2 | Đỗ Thúy Nga | | Mẹ đẻ | | | | | |
| 4,3 | Nguyễn Thu Trang | | Chị gái | | | | | |
| 5 | Lê Thị Bích Liên | | Phó Tổng giám đốc | | | 1.050 | 0,004% | |
| 5,1 | Nguyễn Thị Vân | | Mẹ đẻ | | | 0 | 0% | |
| 5,2 | Nguyễn Mạnh Cường | | Chồng | | | 0 | 0% | |
| 5,3 | Lê Thị Phương Thảo | | Em gái | | | 0 | 0% | |
| 5,4 | Lê Thị Ngân Hà | | Em gái | | | 0 | 0% | |
| 5,5 | Nguyễn Lê Dương Anh | | Con | | | 0 | 0% | |
| 5,6 | Nguyễn Lê Nhật Anh | | Con | | | 0 | 0% | |

| STT | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|----------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 6 | Lâm Sơn Tùng | | Phó Tổng giám đốc | | | 0 | 0% | |
| 6,1 | Lâm Văn Xuân | | Bố đẻ | | | 0 | 0% | |
| 6,2 | Đoàn Thị Yêng | | Mẹ đẻ | | | 0 | 0% | |
| 6,3 | Vũ Thị Kim Sơn | | Vợ | | | 0 | 0% | |
| 6,4 | Lâm Bảo Quân | | Con | | | 0 | 0% | |
| 6,5 | Lâm Hoàng Hải | | Con | | | 0 | 0% | |
| 6,6 | Lâm Hải Yên | | Chị gái | | | 0 | 0% | |
| 6,7 | Lâm Việt Hùng | | Em trai | | | 0 | 0% | |

| STT | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---------------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|------------|
| 7 | Nguyễn Tuấn Trang | | Kế toán trưởng | | | 0 | 0% | |
| 7,1 | Trương Thị Tuyết | | Mẹ đẻ | | | 0 | 0% | |
| 7,2 | Nguyễn Phương Thanh | | Chị gái | | | 0 | 0% | |
| 7,3 | Nguyễn Phương Bình | | Chị gái | | | 0 | 0% | |
| 7,4 | Trịnh Đức Thọ | | Chồng | | | 0 | 0% | |
| 7,5 | Trịnh Nhật Nam | | Con | | | 0 | 0% | |
| 8 | Khúc Thị Xuyên | | Trưởng BKS | | | 0 | 0% | Miễn nhiệm |
| 8,1 | Khúc Chí Dũng | | Bố đẻ | | | 0 | 0% | |

| STT | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-----------------------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 8,2 | Trần Thị Bán | | Mẹ đẻ | | | 0 | 0% | |
| 8,3 | Nguyễn Ngọc Hà | | Con | | | 0 | 0% | |
| 8,4 | Nguyễn Thanh Hà | | Con | | | 0 | 0% | |
| 8,5 | Khúc Chí Đại | | Anh trai | | | 0 | 0% | |
| 8,6 | Khúc Thị Dừng | | Chị gái | | | 0 | 0% | |
| 8,7 | Khúc Chí Quang | | Em trai | | | 0 | 0% | |
| 9 | Nguyễn Thị Mai Hương | | Thành viên BKS | | | 0 | 0% | |
| 9,1 | Nguyễn Quốc Khánh | | Bố đẻ | | | 0 | 0% | |
| 9,2 | Trần Thị Cúc | | Mẹ đẻ | | | 0 | 0% | |
| 9,3 | Đỗ Đức Thắng | | Chồng | | | 0 | 0% | |
| 9,4 | Đỗ Đức Thành | | Con | | | 0 | 0% | |
| 9,5 | Đỗ Thanh Trúc | | Con | | | 0 | 0% | |

| STT | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|------------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 10 | Nguyễn Thị Luyến | | Thành viên BKS | | | 0 | 0% | |
| 10,1 | Nguyễn Thị Nụ | | Mẹ đẻ | | | 0 | 0% | |
| 10,2 | Nguyễn Thị Hiên | | Chị gái | | | 0 | 0% | |
| 10,3 | Nguyễn Ngọc Nam | | Chồng | | | 0 | 0% | |
| 11 | Bùi Kim Yên | | Trưởng BKS | | | 0 | 0% | |
| 11,1 | Trần Thị Miên | | Mẹ đẻ | | | 0 | 0% | |
| 11,2 | Bùi Thiện Thấu | | Bố đẻ | | | 0 | 0% | |
| 11,3 | Đặng Trần Quang | | Chồng | | | 0 | 0% | |
| 11,4 | Đặng Trần Đạt | | Con trai | | | 0 | 0% | |

| STT | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|----------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 11,5 | Bùi Thiện Minh | | Em trai | | | 0 | 0% | |
| 11,6 | Bùi Kim Tuyền | | Em gái | | | 0 | 0% | |

